CTCP Tập đoàn Xây dựng Hòa Bình (UPCOM: HBC)

FireAnt

Ngày 30/06/2025	6,500 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	-3.0%	**0%**	**1.6%**

ROE — Q2/25: **4.4%** | +/- YoY: ▼ 66.0%

DT thuần — *Q2/25*: **944** *tỷ VNĐ* | QoQ: ▲ 252 / ▲ 36.5% | YoY: ▼ 1,217 / ▼ 56.3%

DT thuần — *6T 2025*: **1,636** *tỷ VNĐ* | YoY: ▼ 2,176 / ▼ 57.1%

LN gộp — *Q2/25*: **64.7** *tỷ VNĐ* | QoQ: ▲ 12.2 / ▲ 23.3% | YoY: ▼ 19.6 / ▼ 23.2%

LN gộp — *6T 2025*: **117** *tỷ VNĐ* | YoY: ▲ 11.0 / ▲ 10.9%

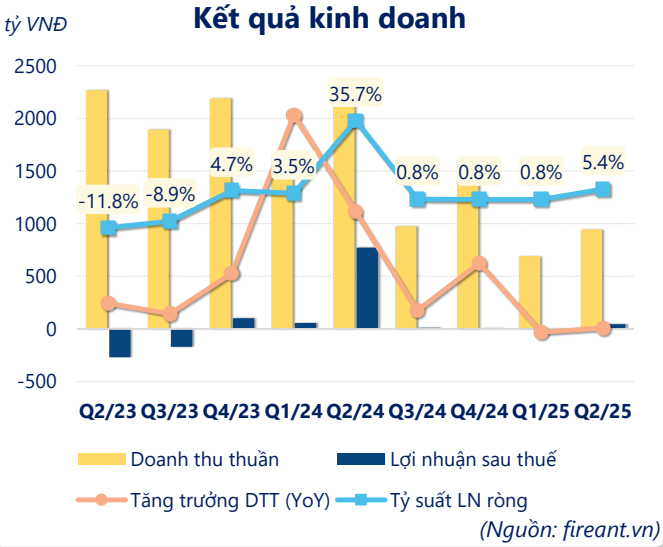
LN thuần — *Q2/25*: **-103** *tỷ VNĐ* | QoQ: ▼ 103 / ▼ 79394% | YoY: ▼ 338 / ▼ 144%

LN thuần — *6T 2025*: **-103** *tỷ VNĐ* | YoY: ▼ 390 / ▼ 136%

LN sau thuế — *Q2/25*: **46.0** *tỷ VNĐ* | QoQ: ▲ 40.6 / ▲ 753% | YoY: ▼ 727 / ▼ 94.1%

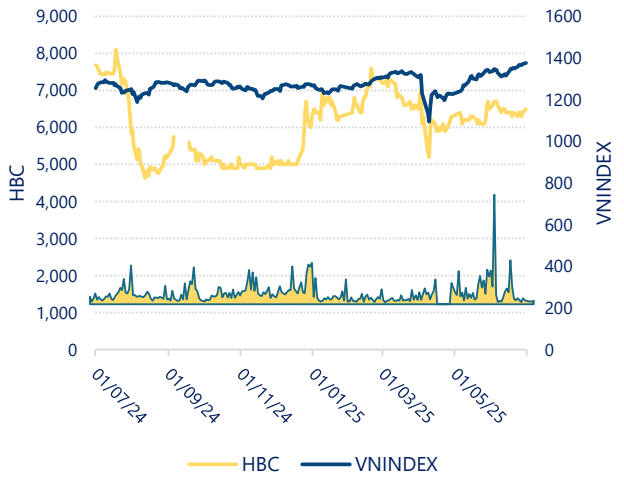
LN sau thuế — *6T 2025*: **51.4** *tỷ VNĐ* | YoY: ▼ 779 / ▼ 93.8%

Kết quả kinh doanh



(Nguồn: fireant.vn)

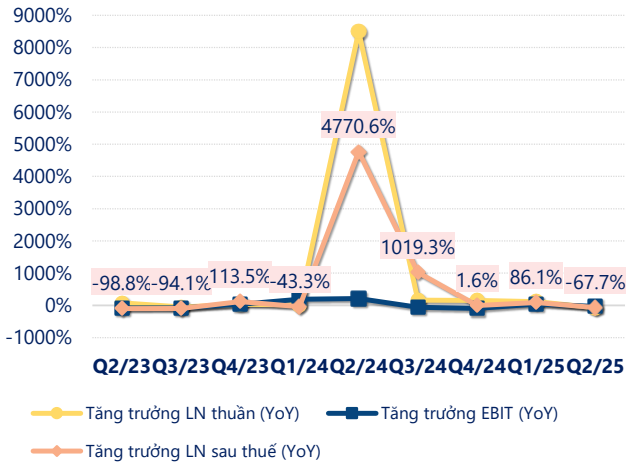
Lịch sử giá



CTCP Tập đoàn Xây dựng Hòa Bình (UPCOM: HBC)

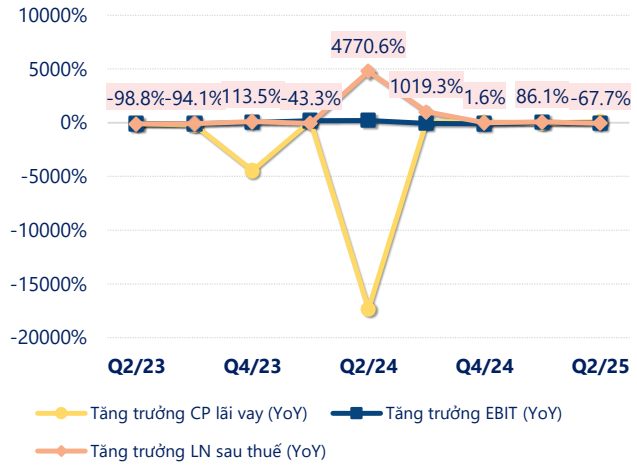
FireAnt

Tăng trưởng lợi nhuận



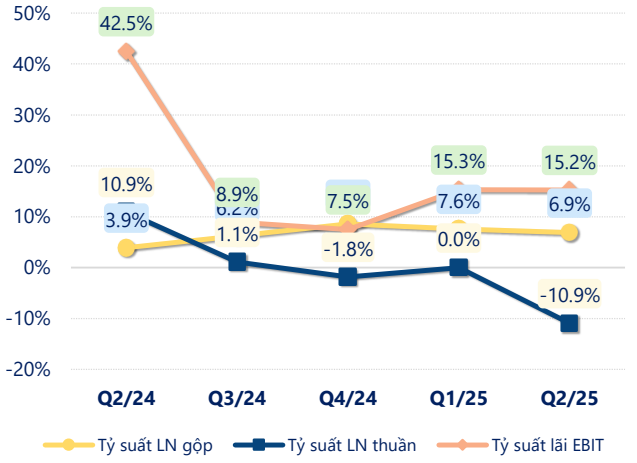
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



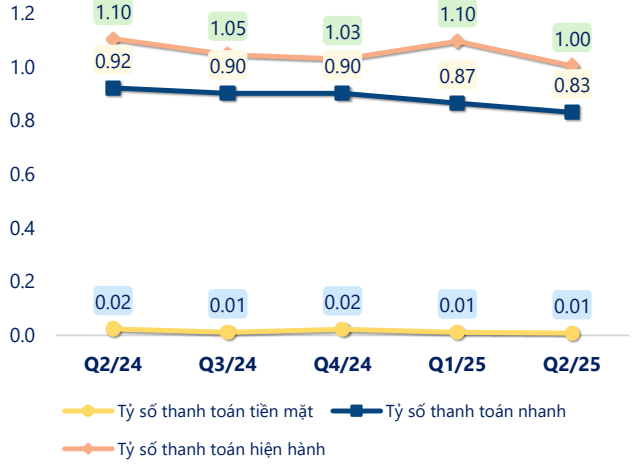
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



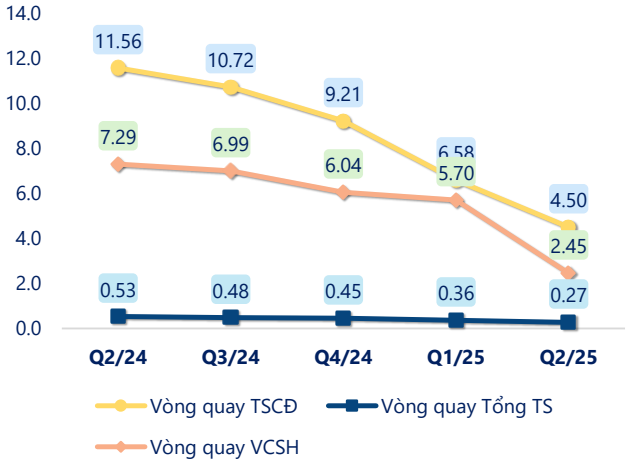
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



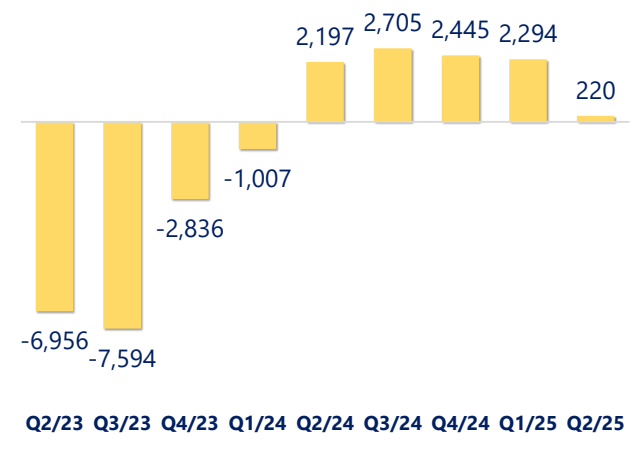
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

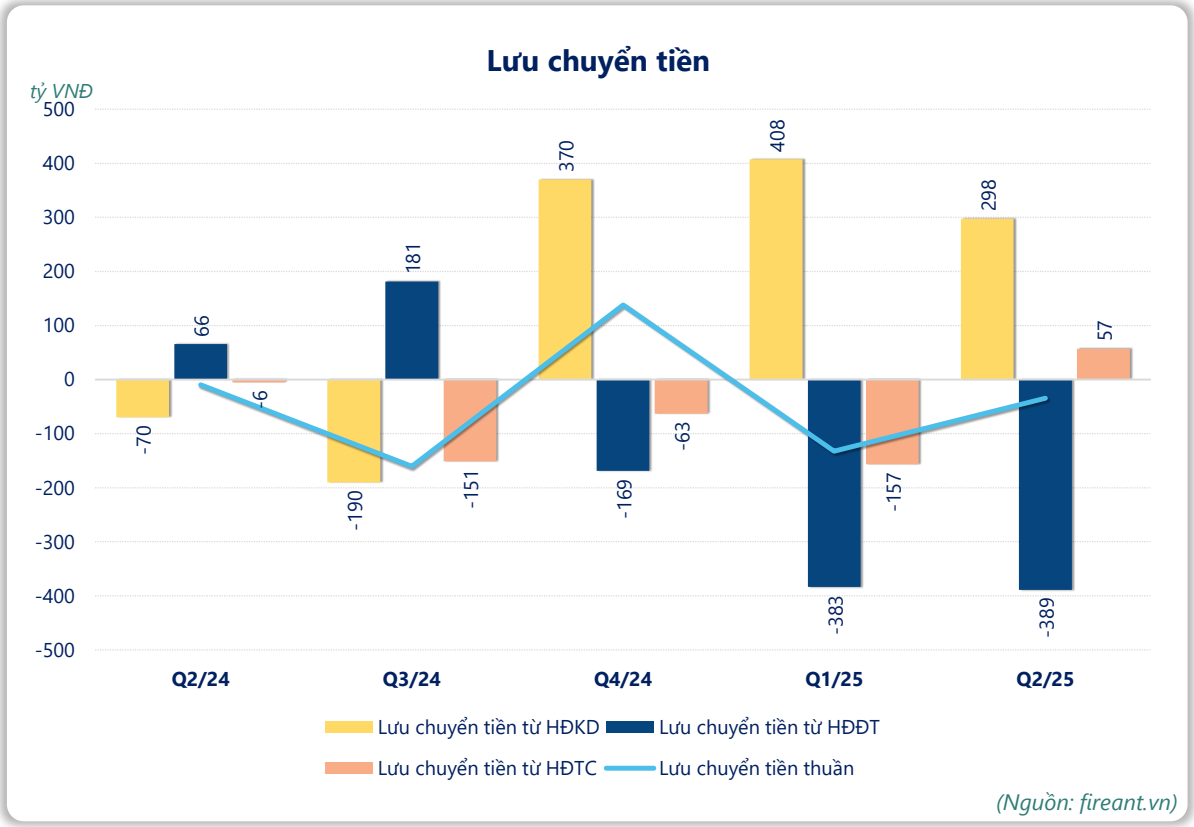


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Tập đoàn Xây dựng Hòa Bình (UPCOM: HBC)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**944**	**2,161**	**-56.3%**	**1,636**	**3,812**	**-57.1%**
Giá vốn hàng bán	880	2,077	-57.6%	1,519	3,707	-59.0%
Lợi nhuận gộp	64.7	84.3	-23.2%	117	106	10.9%
Doanh thu HĐTC	46.1	81.7	-43.6%	56.9	195	-70.9%
Chi phí TC	94.5	130	-27.3%	191	230	-16.8%
Chi phí lãi vay	93.2	131	-28.8%	190	230	-17.5%
LN trong công ty LKLD	**-0.66**	**-19.9**	**96.7%**	**0.32**	**-18.4**	**102%**
Chi phí bán hàng	7.01	6.55	7.1%	14.3	13.2	8.5%
Chi phí QLDN	**112**	**-226**	**150%**	**72.2**	**-247**	**129%**
LN thuần từ HĐKD	-103	235	-144%	-103	287	-136%
Lợi nhuận khác	**154**	**552**	**-72.1%**	**164**	**555**	**-70.5%**
LN trước thuế	50.7	787	-93.6%	60.2	841	-92.8%
Lợi nhuận sau thuế	**46.0**	**773**	**-94.1%**	**51.4**	**830**	**-93.8%**
LNST của CĐ cty mẹ	**50.9**	**771**	**-93.4%**	**56.3**	**829**	**-93.2%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)